

Số: 04 /2018/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số điều của Quy định về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 2344/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2344/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 4293/KHĐT-KTĐN ngày 15 tháng 9 năm 2017 và Sở Tư pháp tại Văn bản số 66/BCTĐ-STP ngày 23 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quy định về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 2344/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh:

1. Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi như sau:

“2. Thời điểm nộp tiền ký quỹ

Việc ký quỹ theo quy định tại Khoản 1 Điều này được thực hiện trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa Cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư sau khi dự án

đầu tư được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư nhưng phải trước thời điểm giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất”.

2. Điểm b Khoản 1 Điều 6 được sửa đổi như sau:

“b) Số tiền ký quỹ còn lại và tiền lãi phát sinh từ khoản ký quỹ (nếu có) được hoàn trả tại thời điểm nhà đầu tư hoàn thành việc nghiệm thu công trình xây dựng và lắp đặt máy móc, thiết bị để dự án đầu tư hoạt động không chậm hơn tiến độ quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư”.

3. Điều 7 được sửa đổi như sau:

“Điều 7. Xử lý vi phạm

Sau thời gian 12 tháng mà nhà đầu tư không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo đúng tiến độ cam kết và không thuộc trường hợp được giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định thì số tiền ký quỹ và tiền lãi tương ứng sẽ bị thu nộp vào ngân sách tỉnh; đồng thời, UBND tỉnh quyết định chấm dứt hoạt động dự án và không chịu trách nhiệm bồi hoàn bất kỳ khoản chi phí nào của nhà đầu tư liên quan đến việc thực hiện dự án. Khoản tiền thu hồi được ưu tiên sử dụng cho mục đích phúc lợi, an sinh xã hội ở nơi bị ảnh hưởng bởi dự án”.

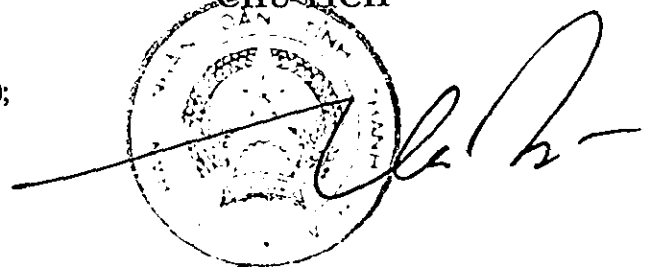
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2018.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KHTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Xứng